

## Cần Trục Xoay Cánh Tay Khớp Nối Palang Đặt Phía Trước 100kg-500kg



### CẦN TRỤC XOAY CÁNH TAY KHỚP NỐI PALANG ĐẶT PHÍA TRƯỚC



Các Máy Pa Lăng Tương Thích



Phụ kiện 1



Phụ kiện 2



Phụ kiện 3



Phụ kiện 4



Phụ kiện 5



Phụ kiện 6



Phụ kiện 7

### Tải trọng tối đa 500kg, tầm với lên đến 4 mét

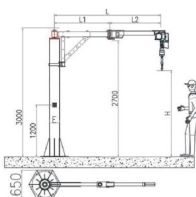
Xoay **360°**, có thể lắp chốt giới hạn hành trình, vận hành nhẹ nhàng bằng tay. Có thể kết hợp với cần khớp nối để bao phủ vùng làm việc hình quạt, đáp ứng nhu cầu vận chuyển vật liệu một cách chính xác hơn.

### Tính linh hoạt vượt trội

Chuyển động của cần khớp nối có thể kiểm soát được, có khả năng thực hiện các thao tác phức tạp như "nâng hạ trong không gian thấp" và "vươn ra ở khoảng cách xa" trong không gian hạn chế. Lực cản xoay có thể điều chỉnh được, giúp điều chỉnh độ linh hoạt của cần khớp nối.

### Tính tương thích rộng

Có thể kết hợp sử dụng với nhiều loại pa lăng điện và pa lăng cân bằng thông minh điện (cáp thép) khác nhau.



Bản vẽ kích thước cần cân bằng khớp nối  
phía trước

## BẢNG THÔNG SỐ – CẦN KHỚP NỐI

| Cần Khớp Nối |                        |      |        |         |      |      |
|--------------|------------------------|------|--------|---------|------|------|
| Tải Trọng    | Mã Sản Phẩm            | H    | L      | E       | L2   | L1   |
| 100kg        | FS-JZF100-2.5-3        | 2000 | 2.5000 | ø245x10 | 1200 | 1300 |
|              | <b>FS-JZF100-3-3</b>   | 2000 | 3.0000 | ø245x10 | 1400 | 1600 |
|              | <b>FS-JZF100-3.5-3</b> | 2000 | 3.5000 | ø273x10 | 1700 | 1800 |
|              | <b>FS-JZF100-4-3</b>   | 2000 | 4.0000 | ø273x10 | 1800 | 2200 |
| 200kg        | FS-JZF200-2.5-3        | 2000 | 2.5000 | ø273x10 | 1200 | 1300 |
|              | <b>FS-JZF200-3-3</b>   | 2000 | 3.0000 | ø273x10 | 1400 | 1600 |
|              | <b>FS-JZF200-3.5-3</b> | 2000 | 3.5000 | ø273x10 | 1700 | 1800 |
|              | <b>FS-JZF200-4-3</b>   | 2000 | 4.0000 | ø273x10 | 1800 | 2200 |

| Cần Khớp Nối |                        |      |        |         |      |      |
|--------------|------------------------|------|--------|---------|------|------|
| 300kg        | FS-JZF300-2.5-3        | 2000 | 2.5000 | ø325x10 | 1200 | 1300 |
|              | <b>FS-JZF300-3-3</b>   | 2000 | 3.0000 | ø325x10 | 1400 | 1600 |
|              | <b>FS-JZF300-3.5-3</b> | 2000 | 3.5000 | ø325x10 | 1700 | 1800 |
|              | <b>FS-JZF300-4-3</b>   | 2000 | 4.0000 | ø325x10 | 1800 | 2200 |
| 500kg        | FS-JZF500-2.5-3        | 2000 | 2.5000 | ø325x10 | 1200 | 1300 |
|              | <b>FS-JZF500-3-3</b>   | 2000 | 3.0000 | ø325x10 | 1400 | 1600 |
|              | <b>FS-JZF500-3.5-3</b> | 2000 | 3.5000 | ø325x10 | 1700 | 1800 |
|              | <b>FS-JZF500-4-3</b>   | 2000 | 4.0000 | ø325x10 | 1800 | 2200 |

\* Kích thước thực tế lấy theo cơ sở cuối cùng.

### Liên hệ tư vấn và báo giá

**Nhà máy Hải Phòng:** Nhà xưởng A1-1, KCN VSIP Hải Phòng, P. Nam Triệu, TP. Hải Phòng

**Văn phòng phía Nam:** 16 Lô 1-07, KDC Ấp 4, P. Thới Hòa, TP. Hồ Chí Minh

**Hotline:** 0817 888 198 · **Email:** sales@fullsharp.com.vn · **Website:** www.fullsharp.com.vn

Thông số có thể thay đổi theo cấu hình đặt hàng. Vui lòng liên hệ FullSharp để được tư vấn chính xác.